

Số: /BC-UBND

Hà Vinh, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

Kính gửi:

- UBND huyện Hà Trung;
- BCĐ vệ sinh ATTP huyện Hà Trung.

Thực hiện Kế hoạch số 287/KH-BCĐ ngày 19/12/2022 của Ban Chỉ đạo vệ sinh An toàn thực phẩm tỉnh Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và lễ hội mùa Xuân năm 2023; Kế hoạch số 228/KH-UBND, ngày 26/12/2022 của Ban Chỉ đạo vệ sinh An toàn thực phẩm huyện triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và lễ hội mùa Xuân năm 2023. UBND xã Hà Vinh báo cáo kết quả Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão, mùa Lễ hội Xuân năm 2023 cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo:

UBND xã, Ban chỉ đạo vệ sinh ATTP xã đã kịp thời tham mưu thực hiện các văn bản của tỉnh, của huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao cụ thể:

- Kế hoạch số 88/KH-UBND, ngày 26/12/2022 kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Hà Vinh năm 2023;
- Kế hoạch số 89/KH-UBND, ngày 26/12/2022 Kế hoạch Thông tin tuyên truyền và đào tạo tập huấn về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Hà Vinh năm 2023;
- Kế hoạch số 90/KH-UBND, ngày 26/12/2022 Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Quý Mão và lễ hội mùa Xuân năm 2023;
- Quyết định số 294/QĐ-UBND, ngày 30/12/2022 về kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và lễ hội mùa Xuân năm 2023;
- Thông báo số 64/TB-ĐKT, ngày 30/12/2022 về lịch kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và lễ hội mùa Xuân năm 2023.

II. Các hoạt động đã triển khai

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tổ chức thực hiện theo nội dung kế hoạch, Chỉ đạo cho các thôn tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đúng theo các Quy định về quản lý an toàn thực phẩm, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường khu dân cư.

1. Hoạt động truyền thông

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ
1	Họp cộng tác viên báo chí	0	
2	Nói chuyện	0	
3	Tập huấn	0	
4	Hội thảo	0	
5	Phát thanh: Tỉnh	0	
	Phát thanh: Huyện	0	
	Phát thanh: Xã/phường	12	Toàn xã
	Phát thanh: Thôn/ bản	28	
6	Truyền hình: Tỉnh	0	
7	Báo viết: Tỉnh	0	
	Báo viết: Huyện	0	
	Bản tin: Xã/phường	2	Toàn xã
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu	10	Toàn xã
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp	50	Toàn xã
	- Băng, đĩa hình	0	
	- Băng, đĩa âm	0	
	- Khác		
9	Hoạt động khác:		

2. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm

2.1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra: 01 đoàn kiểm tra

2.2. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	SX thực phẩm	68	20	20	100
2	KD thực phẩm	10	8	8	100
3	KD dịch vụ ăn uống	6	6	6	100
4	KD thức ăn đường phố	0	0	0	0
	Tổng số	84	34	34	100

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở	68	10	6	0	0
2	Cơ sở được thanh tra, kiểm tra	20	8	6	0	0
	Đạt (số cơ sở/%)					
	Vi phạm (số cơ sở/%)	0	0	0	0	
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:					
	- Tiền phạt (đồng):					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tước giấy xác nhận nội dung Quảng cáo					
	- Đình chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

Bảng 2: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh	0	0	0
2	Xét nghiệm tại labo	0	0	0
	Cộng			

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm (từ ngày 01/01/2023 – 30/01/2023).

TT	Chỉ số	Năm 2023	Số cùng kỳ năm 2022	So sánh
1	Số vụ (vụ)	0	0	
2	Số mắc (ca)	0	0	
3	Số chết (người)	0	0	
4	Số đi viện (ca)	0	0	
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Trong năm 2023 với chỉ tiêu phấn đấu đạt xã an toàn thực phẩm nâng cao, ngay từ đầu năm UBND xã đã xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa nhiệm vụ phải thực hiện nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu xã ATTP nâng cao.

Luôn nhận được sự chỉ đạo, hướng dẫn tận tình của UBND huyện, văn phòng điều phối An toàn thực phẩm huyện.

- BCD về an toàn thực phẩm xã đã kịp thời triển khai thực hiện kế hoạch Tết nguyên đán và lễ hội mùa Xuân năm 2023.

- Công tác kiểm tra ATTP tại các đơn vị tương đối thuận lợi. Nhìn chung người dân chấp hành tốt các quy định về ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2. Khó khăn

- Việc kiểm tra tình hình thực phẩm chủ yếu qua quan sát bằng mắt thường, chủ yếu là tuyên truyền và hướng dẫn các cơ sở thực hiện nghiêm các quy định về đảm bảo vệ sinh ATTP tại cơ sở.

- Việc tuyên truyền, vận động của các ban ngành, đoàn thể đối với các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, còn hạn chế, chưa thường xuyên.

* Nguyên nhân:

Thực trạng về không đảm bảo VSATTP luôn là vấn nạn mà cả xã hội đang phải đối mặt, đây là một vấn đề rất khó khăn trong việc xử lý, giải quyết triệt để.

Cán bộ quản lý ATTP chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế trong quản lý ATTP, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, Chưa được đầu tư Phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ kiểm tra nên khó khăn quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tập quán ăn uống, nhận thức của bộ phận người dân còn thấp nên vẫn còn tình trạng sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc.

V. Đề xuất, kiến nghị: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr ĐU, UBND (B/C);
- Lưu: VT, hồ sơ.

CHỦ TỊCH

Mai Hồng Cường